TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 – ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **26**/2025/HS-ST
Ngày 31-7-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Thể.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lương Thị Kim Anh.
2. Ông Nguyễn Lương Thành.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng thị Thúy Hằng, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đặng Tuấn Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 – Đà Nẵng xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2025/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2025/QĐXXST-HS ngày 15/4/2025, Thông báo hoãn phiên tòa ngày 12/5/2025, ngày 12/6/2025 và ngày 08/7/2025, đối với bị cáo: **Phạm Ngọc H (Nhỏ Sữu)**, sinh ngày: 08/10/1976, tại Điện Bàn, Quảng Nam; nơi cư trú: Khối 2, phường Đ, thành phố Đà Nẵng. Số CCCD: 049076017743, cấp ngày 03/6/2022. Nghề nghiệp: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12; con ông: Phạm S (chết) và bà: Lê Thị L (chết); vợ Trần Mai Th (đã ly hôn) và 02 con, lớn sinh năm: 2006, nhỏ sinh năm: 2015. Tiền án: Ngày 27/6/2017 bị TAND thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý", chấp hành xong ngày 16/5/2022. Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 21/02/2025, TAND tỉnh Quảng Nam xử phạt 16 năm tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý" tại Bản án hình sự số 12/2025/HS-ST. Ngày 23/3/2025, TAND thành phố Đà Nẵng xử phạt 19 năm tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý" tại Bản án hình sự số 40/2025/HS-ST.

Bị cáo hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an thành phố Đà Nẵng và có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Võ Thị Thanh M (Na), sinh năm: 1990; địa chỉ: Tổ 17, khu vực 4, phường Q, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

+ Ông Đặng Thanh T, sinh năm: 1978; địa chỉ: khối phố 2, phường Đ, thành phố Đà Nẵng. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ Bà Tống Thị H N, sinh năm: 1982; địa chỉ: Khối phố N, phường An T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:*

+ Bà Hồ Thị H, sinh năm: 1961; địa chỉ: Khối phố N, phường An T, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng cuối tháng 4 năm 2024, bị cáo Phạm Ngọc H đến nhà trọ Min Ruby thuộc khối phố N, phường An T, thành phố Đà Nẵng để thuê phòng số 301 sinh sống cùng với Võ Thị Thanh M. Do không có công việc ổn định nên H nảy sinh ý định mua ma tuý của 01 nam thanh niên tên Tý (tên thường gọi là Tú, không rõ nhân thân, lai lịch) nhằm mục đích bán lại kiếm lời. Đến sáng ngày 24/5/2024, bị cáo đang ở trong phòng 301 và có nhu cầu sử dụng ma tuý nên bị cáo lấy ma tuý mua của Tý trước đó, tiến hành sang chiết một ít ma tuý đổ vào trong nỏ thuỷ tinh rồi nấu, đốt ma tuý tự sử dụng. Thời điểm bị cáo soạn đồ, sử dụng ma tuý thì Võ Thị Thanh M đang ở phòng vệ sinh dọn dẹp tắm rửa và giặt giũ. Trong quá trình sử dụng, có người tên Beo (không rõ nhân thân, lại lịch) điện thoại hỏi mua ma túy, bị cáo đồng ý bán và hẹn đến bến xe Đức Long, thành phố Đà Nẵng để giao dịch. Do không có phương tiện đi lại nên H điện thoại cho Đặng Thanh T đến phòng số 301 nhà trọ Min Ruby để chơi. Khi T đến phòng 301 thì lúc này H đang sử dụng ma túy "đá" và rủ T cùng sử dụng ma túy. Bị cáo lấy ma túy từ số ma túy mua của người tên Tý trước đó bỏ vào trong nỏ thủy tinh và đưa cho T và T dùng bật lửa đốt ma túy trong nỏ thủy tinh để hút. Đến khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, H mượn xe máy BKS: 92D1-644.61 của T nói đi có việc thì T đồng ý cho mượn và T tiếp tục ngồi sử dụng ma tuý một mình. Sau đó, H liên hệ người đàn ông tên Tý mua 50 gam ma túy "đá" với giá 12.000.000 đồng để bán lại cho một người tên Beo với giá 14.000.000 đồng và hẹn giao dịch tại bến xe Đức Long, phường Hòa Xuân, thành phố Đà Nẵng. Trên đường đi giao ma túy cho Beo thì H bị lực lượng Công an thành phố Đà Nẵng bắt quả tang tại khu vực Trạm cảnh sát giao thông Cửa ô Hoà Phước, phường Hòa Xuân, thành phố Đà Nẵng. Tiến hành khám xét khẩn cấp tại phòng số 301, Công án phát hiện Đặng Thanh T đang ở trong phòng cùng với bộ dụng cụ sử dụng ma tuý, còn Võ Thị Thanh M đang ở trong phòng vệ sinh. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Đà Nẵng tiến hành thu giữ 01 ống chứa chất bám dính, 01 ống gắn với ống hút nhựa, 01 bình thuỷ tinh có nắp nhựa (được niêm phong ký hiệu KX1), 01 ống thuỷ tinh chứa bám dính và 01 ống nhựa chứa tinh thể rắn màu trắng (được niêm phong ký hiệu KX2), 01 hộp nhựa màu đen có dòng chữ Bổ H Dương. Tiến hành thu giữ nước tiểu của Phạm Ngọc H (ký hiệu H), Võ Thị Thanh M (ký hiệu M) và Đặng Thanh T (ký hiệu T) để giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 442/KL-KTHS ngày 07/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận:

- Chất bám dính trong gói niêm phong ký hiệu KX1, KX2b gửi giám định là ma tuý, loại Methamphetamine. Không xác định khối lượng chất bám dính mẫu ký hiệu KX1 và mẫu KX2b.

- Trong mẫu nước tiểu ký hiệu M, H, T gửi giám định đều tìm thấy chất ma tuý, loại Methamphetamine.

- Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu vật và toàn bộ vỏ bao gói được hoàn lại theo biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Đà Nẵng vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố tại Cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 04 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo Phạm Ngọc H về tội: *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Phạm Ngọc H mức án từ 04 năm đến 05 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra không thu giữ vật chứng nên không đề nghị xem xét.

Bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được đánh giá tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Đà Nẵng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Kết quả điều tra xác định: Sáng ngày 24/5/2024, bị cáo Phạm Ngọc Hlà người chuẩn bị ma tuý và bộ dụng cụ sử dụng ma tuý rồi rủ Đặng Thành T đến phòng số 301, nhà trọ MinRuby thuộc khối phố N, phường An T, thành phố Đà Nẵng để tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo mượn xe mô tô BKS: 92D1-644.61 của T để đi mua, bán trái phép ma tuý thì bị Công an phát hiện, bắt giữ tại khu vực Trạm cảnh sát giao thông Cửa ô Hoà Phước thuộc phường Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng.

Xét thấy, lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của Đặng Thành T, Võ Thị Thanh Mvà các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử kết luận: Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: *"Tổ chức sử dụng tái phép chất ma túy"*; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Cáo trạng số 13/CT-VKS ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 – Đà Nẵng và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:* Bị cáo H là người đã thành niên nên hiểu biết đầy đủ các quy định của pháp luật và nhận thức rõ tác hại của chất ma tuý, nhưng bị cáo vẫn bất chấp các quy định của pháp luật để mua bán, tàng trữ trái

phép chất ma túy và rủ rê người khác tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị xã hội tại địa phương. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần thiết phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm minh, đủ tính răn đe để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] *Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:* Bị cáo phạm tội không có tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị xử phạt tù về tội mua bán trái phép chất ma túy và phạm tội khi chưa được xóa án tích. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5]. *Về những vấn đề liên quan trong vụ án:*

- Đối với người thanh niên tên Tý (tên thường gọi là Tú) đã bán ma tuý cho bị cáo (không rõ nhân thân, lai lịch). Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT đã tiến hành xác minh theo lời khai của H về người nam tên Tý (tên thường gọi Tú) tại Công an phường Đ nhưng không có kết quả nên tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp.

- Đối với Đặng Thanh T, Võ Thị Thanh M: Quá trình điều tra xác định T và M không đồng phạm với bị cáo về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý". Tuy nhiên, T và M có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý. Do đó, Phòng CSĐT tội phạm về ma tuý Công an thành phố Đà Nẵng đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng pháp luật.

- Đối với bà Tống Thị H N chủ nhà trọ Min Ruby: Khi H tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy trong phòng số 301 thì bà N hoàn toàn không biết, nên không có cơ sở xử lý là phù hợp.

[6] *Về xử lý vật chứng:* Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT không thu giữ vật chứng gì nên không xét.

[7] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Ngọc H phạm tội:*"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*

Xử phạt: Bị cáo 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; buộc bị cáo phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Đà Nẵng,
- VKSND thành phố Đà Nẵng,
- VKSND Khu vực 10 – Đà Nẵng,
- THADS Khu vực 10 – Đà Nẵng,
- Văn phòng Công an tp. Đà Nẵng,
- Cơ quan CSĐT CA tp. Đà Nẵng,
- Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng,
- Bị cáo, người TGTT khác,
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng,

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Võ Văn Thể